

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ DƯỚI 36 THÁNG TUỔI THEO HƯỚNG LÒNG GHÉP - CHI PHÍ THẤP TẠI VIỆT NAM

LÂM NGỌC BÌNH \*

Ngày nhận bài: 05/11/2016; ngày sửa chữa: 07/11/2016; ngày duyệt đăng: 14/11/2016.

**Abstract:** Caring and education for early children has been paid attention by society, especially for children under 36 months - the period is considered a "golden age" for the development. Also, this period is vulnerable and important for later development of children. Accessing high quality preschools will encourage development of children in following periods. However, preschools for early children in Vietnam are far from the expectation of society. In this article, author proposes some recommendations to improve the quality of caring and education for children aged under 36 months towards affordable integration in Vietnam.

**Keywords:** Children under 36 months, caring and education, affordable integration.

## 1. Đôi nét về thực trạng chăm sóc - giáo dục (CS-GD) trẻ dưới 36 tháng tuổi ở Việt Nam

Mặc dù đã có nhiều chính sách xã hội hóa giáo dục (GD) nhưng tỉ lệ trẻ nhà trẻ đến cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) vẫn còn thấp. Một minh chứng nhỏ dựa trên khảo sát thực trạng 40 xã nông thôn khó khăn tại Tây Ninh năm 2015 cho thấy: chỉ có 435/13.632 trẻ đến lớp độ tuổi nhà trẻ (đạt 3,2%). Nguyên nhân cơ bản của thực trạng là do: - Cha mẹ nhận thức hạn chế về tầm quan trọng của sự phát triển của trẻ trong giai đoạn đầu đời; - Thói quen truyền thống gửi trẻ cho ông bà chăm sóc, để trẻ lớn theo kiểu tự nhiên; - Do kinh tế gia đình không đủ điều kiện đưa con đến lớp... dẫn đến tình trạng có trường nhưng vắng người học ở khu vực miền núi, thiếu cơ sở GDMN để đáp ứng nhu cầu gửi trẻ ở khu vực đông dân cư và khu công nghiệp, khu chế xuất. Ở nội thành Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh không đủ quỹ đất dành cho các cơ sở GDMN. Nhiều trường mầm non tại các thành phố lớn tập trung thực hiện "dịch vụ chất lượng cao" nên con em những gia đình có thu nhập trung bình hay thấp vẫn trong tình trạng vui chơi tại nhà. Việc hàng loạt trường mầm non - nhà trẻ tư thục, nhóm trẻ gia đình ra đời đã có vai trò quan trọng trong việc xã hội hóa GD, tạo điều kiện cho trẻ đến trường. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất cập khi công tác quản lý chưa bắt kịp tốc độ ra đời của các trường, nhóm trẻ tư thục; nhiều trường, nhóm trẻ bị đình chỉ hoạt động do không đạt theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở tư thục theo *Điều lệ trường mầm non* quy định (số 04/VBHN-BGDĐT ban

hành 2015), đối với những cơ sở được cấp phép hoạt động thì đa phần chất lượng giáo viên giảng dạy chưa vững tay nghề, chuyên môn còn hạn chế nên chủ yếu chỉ tập trung vào việc chăm sóc hơn là GD "giai đoạn vàng" cho trẻ.

Tại những nơi có mà đa số trẻ không chịu tới trường, giáo viên mầm non (GVMN) vừa dạy, vừa làm công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho gia đình và cộng đồng nhằm tăng tỉ lệ huy động trẻ đến lớp. Đây cũng là nhiệm vụ khó khăn không phải GVMN nào cũng làm tốt, vì thế, khi không hoàn thành tốt nhiệm vụ, GVMN dễ nản lòng. Đối với các địa phương có trình trạng số lượng trẻ vượt xa mức quy định, GVMN dễ bị stress vì áp lực công việc, vì sự đòi hỏi của phụ huynh và vì thu nhập thấp chưa thật sự thỏa đáng so với cường độ lao động cao. Đặc biệt, công việc của một GVMN chưa được xã hội coi trọng đúng mức nên nhiều người vẫn bỏ nghề làm cho ngành này vẫn luôn trong tình trạng thiếu GVMN.

Do mức sống bình quân trên đầu người thấp nên phụ huynh hạn chế đầu tư cho trẻ ngay từ giai đoạn đầu đời. Điều này càng làm gia tăng hơn số lượng trẻ suy dinh dưỡng (thấp còi) ở Việt Nam. Để đáp ứng yêu cầu CS-GD trẻ dưới 36 tháng, các gia đình thường phải chi phí khá tốn kém, ước tính bình quân 1 trẻ được nuôi bằng sữa mẹ dưới 1 tuổi cần hơn 3 triệu/tháng và cứ thế tăng dần ở các độ tuổi sau. Vì thế, nếu gia đình đang chật vật kiếm sống thì việc đầu tư đảm bảo chất lượng nuôi dạy con là điều thật sự khó khăn đối với họ.

\* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang

Thực tế cho thấy, hiện nay, nhiều bậc cha mẹ nhận thức về vai trò của bản thân đối với GD con cái còn hạn chế; kiến thức, kĩ năng thực hành CS-GD trẻ dưới 36 tháng còn thiếu. Kết quả của một nghiên cứu ở tầm quốc gia cho biết hiện nay có trên 60% cha mẹ có con dưới 6 tuổi không dành nổi 30 phút một ngày để trò chuyện với con. Dường như, đối với nhiều phụ huynh, trách nhiệm của họ chỉ dừng lại ở chỗ gửi con, để rảnh rang lo việc kiếm sống hay mưu cầu sự nghiệp... Bên cạnh đó, có nhiều phụ huynh mặc dù rất quan tâm đến sự phát triển của trẻ nhưng không biết cách tác động để kích thích, thúc đẩy sự phát triển toàn diện của não trẻ từ trong gia đình. Như vậy, nhà trường có làm tốt đến đâu nhưng nếu tại gia đình ngay từ đầu không phải là cái nôi tạo điều kiện phát triển cho trẻ hay chưa thể cùng phối hợp với nhà trường về nội dung cũng như phương pháp GD trẻ thì kết quả đem lại vẫn chưa thể khả quan.

## **2. Một số bài học kinh nghiệm tổ chức mô hình CS-GD trẻ dưới 36 tháng tuổi ở thành phố Lubbock, bang Texas, Hoa Kỳ**

Ở thành phố Lubbock (Hoa Kỳ), các nhà trẻ thường được chia thành nhiều loại để phụ huynh có sự chọn lựa gửi con dựa trên nhu cầu của trẻ và điều kiện, khả năng tài chính của gia đình. Ở thành phố Lubbock, các nhà trẻ được phân chia thành: nhà trẻ được sự kiểm định quốc gia, nhà trẻ xuất sắc của thành phố, nhà trẻ đạt chuẩn, dịch vụ giữ trẻ tại gia có chứng nhận và dịch vụ giữ trẻ bình thường, không có kiểm định chất lượng. Đối với nhà trẻ có kiểm định cũng chia ra các hạng sao: *Dịch vụ đạt chuẩn* (hai sao), *Tốt* (ba sao) và *Xuất sắc* (4 sao). Cú càng nhiều "sao", nhiều giấy chứng nhận thì mức thu học phí cũng tỉ lệ thuận. Song, dù nhà trẻ xếp hạng nào thì với cơ chế mỗi cô sẽ phụ trách 4 - 6 trẻ và để các cháu tự lập từ nhỏ, làm cho trẻ cảm thấy vui, hạnh phúc và tự tin khi các em thành công cũng như khi các em thất bại là mục tiêu tối thượng của họ. Điều này cho thấy, quan điểm xây dựng mô hình của họ là đồng nhất mục tiêu GD trẻ và sự phân hạng dựa vào nguồn đầu tư, quy mô đào tạo, còn chương trình giáo dục (CTGD) được tự chọn sao cho đáp ứng mục tiêu định hướng chung của bang, quan trọng hơn là sự thống nhất quan điểm GD giữa nhà trường và gia đình.

Gia đình có trách nhiệm hỗ trợ và hợp tác với nhà trường trong quá trình nuôi dạy trẻ, nhà trường tin tưởng vào sự cộng tác và chia sẻ phần việc, phương pháp GD với gia đình. Ví dụ, để trẻ tự xúc ăn thì nhà trường và gia đình đều cho trẻ thời gian tự trải nghiệm

việc tìm ra mối liên hệ khi thao tác với thìa, đưa thức ăn vào miệng cho đến khi trẻ có thể tự xúc ăn được chứ không được làm giúp hoặc làm thay trẻ.

Từ thực tế trên, có thể rút ra một số kinh nghiệm cho Việt Nam là:

- Xem xét lại mục tiêu GD trẻ dưới 36 tháng cần thể hiện nội dung nào là nền tảng định hướng chung cho mỗi gia đình và toàn xã hội đáp ứng. Xét theo CTGD mầm non hiện hành thì *mục tiêu GD trẻ dưới 36 tháng ở các lĩnh vực còn mang tính chung chung*, chưa rõ mức độ, hàng loạt các cụm từ "có khả năng", "có ý thức" rất khó để giáo viên xác định nội dung để cho trẻ trải nghiệm hướng tới mục tiêu GD. Ví dụ: "có sự nhạy cảm của các giác quan", một đứa trẻ có sự phát triển thể lực bình thường, không thuộc dạng trẻ có nhu cầu GD đặc biệt thì vấn đề nhạy cảm của các giác quan là đều hiển nhiên nhưng vận dụng sự nhạy cảm của các giác quan để làm gì, mức độ vận dụng các giác quan như thế nào thì đó là điều quan trọng... Mặt khác, các nghiên cứu khoa học đã khẳng định 3 năm đầu đời là giai đoạn rất quan trọng của sự phát triển não nói chung và các liên kết giữa các tế bào não nói riêng. Tuy nhiên, chưa rõ việc thực hiện mục tiêu kích thích sự phát triển não ở trẻ. Liệu có thể hiểu đơn thuần sự phát triển não là phát triển sự nhạy cảm của trẻ hay không! Điều đó cho thấy, dù CTGD mầm non hiện hành có dựa vào đặc điểm phát triển của trẻ để định hướng mục tiêu nhưng sự thỏa đáng.

- Không thể nâng cao chất lượng CS-GD trẻ nếu chỉ tập trung vào CTGD mầm non và việc thực hiện chương trình của các cơ sở GD mầm non. Ngày nay, khi mỗi gia đình trẻ chỉ có 1-2 con, tình trạng nuông chiều con cháu từ cha, mẹ, đặc biệt là ông bà, dẫn đến hiện tượng làm thay, làm hộ trẻ trong cả hành động và suy nghĩ, tình cảm... làm cho đứa trẻ có "lớn" mà không có "khôn". Như vậy, yêu thương trẻ, chính là hiểu đúng về nhu cầu của trẻ dưới 36 tháng và "thời điểm vàng" phát triển não bộ của trẻ để có kế hoạch luyện tập và phát triển toàn diện cho trẻ ở độ tuổi này.

- Cần khuyến khích và tạo điều kiện cho gia đình, cộng đồng và toàn xã hội được tham gia tích cực vào sự nghiệp CS-GD và phát triển trẻ thơ. Việc các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp trên địa bàn đang sử dụng nguồn lao động là cha, mẹ trẻ, càng cần có trách nhiệm đảm bảo tốt nhất sự phát triển của con cái họ ngay từ đầu đời, qua đó, làm cho người lao động an tâm gắn bó và cống hiến cho xã hội.

### 3. Một số khuyến nghị

#### 3.1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện CTGD cho trẻ dưới 36 tháng tại gia đình:

- Cha mẹ và những người tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp nhận thức đúng đắn về vai trò của gia đình và xác định rõ hơn những yêu cầu cần có về kiến thức cũng như kĩ năng thực hành chăm sóc trẻ tại gia đình.

- Rất cần xây dựng CTGD cho trẻ dưới 36 tháng tại gia đình với mục tiêu GD sớm cho trẻ các giai đoạn: GD thai kì, GD trẻ sơ sinh đến dưới 18 tháng tại gia đình, GD trẻ từ 18-36 tháng tại cơ sở GD và tiến tới xây dựng chuẩn phát triển trẻ 3 tuổi.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho mỗi gia đình thực hiện tốt trách nhiệm người làm cha mẹ thông qua việc bồi dưỡng kiến thức và kĩ năng CS-GD trẻ đối với cha mẹ hoặc những người trực tiếp nuôi dạy trẻ trong gia đình.

- Phòng GD-ĐT cấp huyện cần liên kết với Hội Phụ nữ để xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung GD trẻ thơ tại gia đình trên địa bàn. Trong cơ cấu tổ chức UBND cấp xã cần phải có người chuyên trách có chuyên môn để quản lí và tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho các gia đình và cộng đồng về CS-GD trẻ thơ toàn diện. Ngoài ra, có thể tham mưu mở dịch vụ CS-GD trẻ ngoài giờ để hỗ trợ cho cha, mẹ có thời gian làm việc không ổn định.

Có sự phân quyền hợp lí trong quản lí giữa Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT với các địa phương, với các trường sư phạm đào tạo GVMN và các cơ sở GDMN, không chỉ dừng lại ở thống nhất quan điểm mà cần nhất là chia sẻ, phối hợp trong việc vận dụng những mô hình/phương pháp GD trẻ tiên tiến, tức là, cho phép các cơ sở GDMN “mở” hơn trong lựa chọn mô hình GD trẻ dưới 36 tháng phù hợp với tình hình thực tiễn.

#### 3.2. Chỉ đạo thực hiện tốt CTGD cho trẻ nhà trẻ

- Điều chỉnh CTGD theo hướng đáp ứng tốt hơn mục tiêu GD trẻ nhà trẻ. Quan tâm nhiều hơn đến thực hiện CTGD mầm non trong nhóm, lớp trẻ ghép nhiều độ tuổi, không chỉ ở khu vực miền núi mà cả khu vực đồng bằng, đông dân cư, ở các thành phố lớn trong các nhóm trẻ độc lập tự thực, nhóm trẻ gia đình...

- Các cơ sở đào tạo GVMN cần nghiên cứu đưa vào chương trình đào tạo các mô hình GD trẻ thơ, các nội dung GD thai giáo, các phương pháp GD sớm... dưới dạng học phần tự chọn để đáp ứng tốt hơn yêu cầu nghề nghiệp. Bên cạnh đó, cần xem xét giảm hợp lí thời lượng các học phần đại cương, tăng thời lượng các môn chuyên ngành, đặc biệt, chú trọng xây

dựng Chương trình rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên cho sinh viên ngành GDMN và GD đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên.

- Các cơ sở GDMN cần chú ý để chọn GVMN đúng lớp nhóm trẻ dưới 36 tháng hoặc lớp ghép nhiều độ tuổi phải đảm bảo một số tiêu chí về trình độ, kinh nghiệm và năng lực chuyên môn để làm việc với trẻ em dưới 36 tháng. Đối với các vùng nông thôn, miền núi hoặc khu vực đông dân cư, nơi tập trung đông lao động có thu nhập thấp, các cơ sở GDMN cần linh hoạt trong thời gian CS-GD trẻ để hỗ trợ tốt hơn cho phụ huynh đưa, đón con.

#### 3.3. Thu hút và vận động các tổ chức kinh tế, xã hội tham gia vào công tác GD trẻ dưới 36 tháng tuổi trên địa bàn

- Khuyến khích các tổ chức kinh tế thành lập quỹ hỗ trợ cho trẻ dưới 36 tháng đến trường tham gia học tập, hỗ trợ chủ yếu cho vùng nông thôn khó khăn, miền núi, gia đình có cha mẹ làm nông thuộc diện hộ nghèo. Quỹ hỗ trợ được sử dụng để chi trả lương cho cán bộ, nhân viên, giáo viên và tiền ăn của trẻ tại trường, đảm bảo trẻ đến trường học vui và gia đình không phải lo lắng về kinh phí.

- Có chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức doanh nghiệp xây dựng các nhà trẻ của riêng khu công nghiệp, khu chế xuất để CS-GD trẻ cho người lao động. Đặc biệt, phải có chế độ về thời gian làm việc đối với cha, mẹ cùng làm việc tại khu công nghiệp khi có con dưới 36 tháng và cần thực hiện chế độ miễn học phí hoặc giảm ít nhất 50% học phí của trẻ.

Tóm lại, đồng hành với phát triển sự kinh tế ở Việt Nam, việc học tập các mô hình, phương pháp GD trẻ thơ tiên tiến của các nước theo hướng linh hoạt, sáng tạo, nhưng phải phù hợp với điều kiện Việt Nam, đảm bảo quan điểm “GD lấy trẻ làm trung tâm” và đảm bảo tốt nhất quyền trẻ em - đó chính là mục tiêu mà Chính phủ và mọi người dân đang nỗ lực, cố gắng thực hiện vì một tương lai tốt đẹp hơn cho trẻ em Việt Nam. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Charles H. Cranford (2014). *Phát triển não phải trẻ em*. NXB Văn hóa - Thông tin.
- [2] Bộ GD - ĐT (2009). *Chương trình giáo dục mầm non* (ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT)
- [3] Bộ GD - ĐT (2015). Văn bản hợp nhất 04/VBHN-BGDĐT, ngày 24/12/2015. Điều lệ trường mầm non.
- [4] [www.baomoi.com/cham-soc-giao-duc-som-cho-tre-duoi-3-tuoi](http://www.baomoi.com/cham-soc-giao-duc-som-cho-tre-duoi-3-tuoi)
- [5] [www.baotayninh.vn](http://www.baotayninh.vn)
- [6] [www.kidscount.com.au](http://www.kidscount.com.au)
- [7] [www.tuoitre.vn/tin/giao-duc/giao-duc-cac-nuoc](http://www.tuoitre.vn/tin/giao-duc/giao-duc-cac-nuoc)